

CÔNG TY TNHH METROFA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH METROFA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: METROFA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: METROFA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0106996856

3. Ngày thành lập: 16/09/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1A, ngách 276/45, ngõ 276, tổ 10, phố Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989 285 686

Fax:

Email: tuyen.nt8@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
3.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
4.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
5.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
6.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
7.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
8.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn; - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện; - Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện; - Sản xuất tụ điện, điện trở, và các thiết bị tương tự, máy gia tốc; - Sản xuất súng cầm tay hàn sắt; - Sản xuất nam châm điện; - Sản xuất còi báo động;	2790
9.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
10.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
11.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
12.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
13.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817

14.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
15.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô;	2819
16.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
17.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
18.	Sản xuất máy luyện kim	2823
19.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
20.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
21.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
22.	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa	5021
23.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	5022
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Xuất bản phần mềm	5820
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
29.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
30.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác,	3290
32.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
33.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
34.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
35.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
36.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
37.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự;	3319
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320(Chính)
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

41.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ,	4390
42.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
43.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
44.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;	4659
47.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
48.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
51.	Giáo dục nghề nghiệp	8532

52.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn du học; - Tư vấn giáo dục; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,	8560
53.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế máy móc và thiết bị	7110
54.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
55.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
56.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
57.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch;	7490
58.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu: - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: + Động cơ, + Dụng cụ máy, + Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, + Thiết bị sản xuất điện ảnh, + Thiết bị đo lường và điều khiển, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;	7730
59.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
60.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013472104

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1A, ngách 276/45, ngõ 276, tổ 10, phố Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1A, ngách 276/45, ngõ 276, tổ 10, phố Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Họ và tên: NGUYỄN THANH TUY

Giới tính: *Nam*

Ngày sinh: 19/10/1978 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013472104

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 1A, ngách 276/45, ngõ 276, tổ 10, phố Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiền tai:

Số 1A, ngách 276/45, ngõ 276, tổ 10, phố Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội